

Bản án số: 84 /2026/HS-ST
Ngày 17/9/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X- LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phụng

Ông Vũ Minh Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực x- Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x- Lào Cai. xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hứa Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/8/2000 tại xã Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Cầu Hin, xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn; CCCD số: 020200003524; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Con ông Hứa Văn Tiền - sinh năm 1976 và con bà Dương Thị Bồng - sinh năm 1974, hiện trú tại thôn Cầu Hin, xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC ngày 05/3/2026 của Công an xã Vũ Lăng, tỉnh Lạng Sơn về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt: cảnh cáo. Bị cáo Hứa Văn H hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bảo Thắng, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai từ ngày 11/5/2026. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Sùng A D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; - Sinh ngày 02/02/2004 tại xã Tả Van, tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Vạn Dền Sủ 2(nay là Vạn Dền Sủ), xã Tả Van, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 010204001206; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Sùng A Lềnh - sinh năm 1982 và con bà Chang Thị Cở - sinh năm 1983, hiện cùng trú tại thôn Vạn Dền Sủ 2, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Má Thị Cở - sinh năm 1999. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2026; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Sùng A D hiện đang bị tạm giam từ ngày 20/5/2026 tại Phân trại tạm giam Bảo Thắng – Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai . Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Giàng A Dình, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn Vạn Dền sủ 2 , xã Tả Van, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Chị Mã Thị Cở sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn Vạn Dền sủ 2, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D: Bà Phạm Thị Hoa Huỳnh, sinh năm 1992 . Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 11/5/2026, Huế đi vào nhà nghỉ Thu Huyền, tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ xin đi vệ sinh nhờ. Lúc này lực lượng công an xã Bản Hồ đang tuần tra tại khu vực, phát hiện Huế có biểu hiện nghi vấn, phạm tội về ma túy, nên đã mời bà Nông Thị Đoán (sinh năm 1979, trú tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ) chứng kiến việc kiểm tra đối với Huế. Tiến hành kiểm tra, Huế tự giác lấy từ trong túi đeo chéo trên người Huế và giao nộp 01 (một) vỏ bao kim tiêm nhãn hiệu Công ty Cổ phần thiết bị y tế Vinahankook loại 3ml/cc, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, Huế khai là heroine mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Huế 01 (một) túi đeo chéo màu đen xám, có kích thước 16x24x7cm, mặt trước túi có chữ “Veluci”, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold, có số Imei: 35 657008 6048636, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0865082465, điện thoại cũ đã qua sử dụng

Về nguồn gốc ma túy các bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 11/5/2026, Hứa Văn H một mình đi xe ôm từ Bến xe trung tâm, ở phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai đến khu vực đầu dốc, thuộc thôn Vạn Dền Sủ 2(nay là Vạn Dền Sủ), xã Tả Van, tỉnh Lào Cai, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây Huế vào quán nước của bà Lò San Mỷ (sinh năm 1943), thì gặp Sùng A D (sinh năm 2004, trú tại thôn Vạn Dền Sủ 2, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen, BKS 24B2-281.12 đi đến quán mua nước. Qua nói chuyện, Dũng biết Huế đi tìm mua ma túy, nên nói là mua được, Huế phải trả công cho Dũng, thì Huế đồng ý. Dũng điều khiển xe mô tô chở Huế đến nhà Giàng A Dình (sinh năm 1979, trú tại thôn Vạn Dền Sủ 2, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai) - là anh họ của Dũng. Khi đến lối rẽ vào nhà Dình thì Dũng dừng lại. Huế xuống xe và đưa cho Dũng số tiền 500.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng là tiền để mua ma túy và 100.000 đồng là tiền trả công cho Dũng. Dũng cầm tiền, rồi một mình điều khiển xe mô tô đi vào trong sân nhà Giàng A Dình. Dũng đứng ngoài sân nói vào bên trong nhà “lấy một phân”, cả hai đều hiểu là lấy một phân ma túy, sau đó Dũng xuống xe đi về phía bể nước chào vợ của Dình là chị Sùng Thị Chu (sinh năm 1980, trú tại thôn Vạn Dền Sủ 2, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai), lúc này Dình đi ra, trên tay cầm một gói ma túy Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh và số tiền 100.000 đồng. Dũng ngồi lên xe, tay phải cầm tay ga xe và kẹp tờ 500.000 đồng trên tay quay đầu xe, Dình lấy tiền từ tay phải của Dũng và đưa gói ma túy cùng 100.000 đồng tiền thừa cho Dũng. Dũng điều

khuyến xe mô tô đi ra bên ngoài, chỗ Huế đang đứng đợi, rồi đưa gói ma túy vừa mua được cho Huế, sau đó bỏ đi. Huế nhận gói ma túy từ Dũng, thì thấy túi nilon màu xanh gói ma túy bị thủng, nên nhặt vỏ bao kim tiêm dưới đất gần đó cho ma túy vào, rồi gói lại và cất vào trong túi chéo đang đeo trên người, rồi đi bộ về thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai

Tại Kết luận số 531/KL-KTHS ngày 13/5/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,352 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Hứa Văn H và Sùng A D, kết quả: Dương tính với Morfin

Cáo trạng số 55/CT-VKSLCI-KV ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x- Lào Cai truy tố bị cáo Hứa Văn H và Sùng A D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực xgiữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo Hứa Văn H: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hứa Văn H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Đối với bị cáo Sùng A D: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Sùng A D từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ, tạm giam .

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,294 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (một) vỏ bao kim tiêm nhãn hiệu Công ty cổ phần thiết bị y tế Vinahankook loại 3ml/cc và 01 (một) vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hứa Văn H ngày 11/5/2026 tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi đeo chéo màu đen xám, có kích thước 16x24x7cm, mặt trước túi có chữ “Veluci”.

Truy thu của Sùng A D để sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng, là tiền công Dũng nhận được do mua hộ ma túy cho Hứa Văn H.

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold, có số Imei: 35 657008 6048636, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0865082465, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hứa Văn H để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D, bà Phạm Thị Hoa Huỳnh trình bày: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo là người Dân

tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Sùng A D đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự và được Kho 79, Cục Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu 2 tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, Ngày 20/5/2026, Sùng A D đến trụ sở Công an xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai để đầu thú và khai nhận về hành vi mua hộ ma túy cho Hứa Văn H vào ngày 11/5/2026 nên bị cáo Sùng A D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội bị cáo khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy ngày 11/5/2026 tại thôn Vạn Dền Sứ 2 (nay là Vạn Dền Sứ), xã Tả Van, tỉnh Lào Cai, Hứa Văn H đã nhờ và được Sùng A D mua hộ 0,352 gam heroine, để sử dụng cho bản thân, khi Huế đang tàng trữ 0,352 gam heroin thì bị phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của các bị can Hứa Văn H, Sùng A D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Hứa Văn H, Sùng A D là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn. Trong đó, bị cáo Hứa Văn H là người khởi xướng, trực tiếp cung cấp tiền cho Sùng A D, sau đó cùng với Dũng đi tìm mua ma túy về để sử dụng. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ nhất trong vụ án.

Bị cáo Sùng A D giữ vai trò đồng phạm là người giúp sức và thực hành. Sau khi biết Huế muốn tìm mua ma túy, bị cáo trực tiếp lái xe mô tô chở Huế đi, đồng thời là người trực tiếp thực hiện giao dịch mua ma túy, sau đó đưa cho Huế, để hưởng lợi số tiền 100.000 đồng. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm với thứ hai trong vụ án, với vai trò là người giúp sức và thực hành. Vì vậy, cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung, hành vi của bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Hứa Văn H và Sùng A D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn H và Sùng A D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Sùng A D đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự và được Kho 79, Cục Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu 2 tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, Ngày 20/5/2026, Sùng A D đến trụ sở Công an xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai để đầu thú và khai nhận về hành vi mua hộ ma túy cho Hứa Văn H vào ngày 11/5/2026 nên bị cáo Sùng A D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vấn đề khác:

Đối với Giàng A Đình theo lời khai của Sùng A D là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 11/5/2026. Bản thân Đình không thừa nhận, ngoài lời khai của Dũng ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để khởi tố, điều tra đối với Đình, là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với Má Thị Cờ là chủ sở hữu chiếc xe mô tô Sùng A D sử dụng để đi mua ma túy. Bản thân chị Cờ không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Dũng, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Sùng Thị Chu theo lời khai của Dũng là người có mặt khi Dũng đến gặp Đình để hỏi mua ma túy vào ngày 11/5/2026. Bản thân Chu không biết và liên quan đến việc trao đổi, mua bán ma túy giữa Dũng và Đình, ngoài lời khai của Dũng ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, do đó không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông lái xe ôm khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,72m, nặng 65 kg, mặc quần bò và áo sơ mi tối màu, đeo khẩu trang, Huế không biết tên, địa chỉ là người đã chở Hứa Văn H từ Bến xe trung tâm đến khu vực thôn Vạn Dền Sủ 2(nay là Vạn Dền Sủ), xã Tả Van để tìm mua ma túy, ngoài lời khai của Huế ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được đối tượng để xử lý theo quy định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,294 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (một) vỏ bao kim tiêm nhãn hiệu Công ty cổ phần thiết bị y tế Vinahankook loại 3ml/cc và 01 (một) vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hứa Văn H ngày 11/5/2026 tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai”. Đây là vật nhà nước cầm tang trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) túi đeo chéo màu đen xám, có kích thước 16x24x7cm, mặt trước túi có chữ “Veluci” bị cáo Dũng dùng để đựng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với số tiền 100.000 đồng, là tiền công bị cáo Dũng nhận được do mua hộ ma túy cho bị cáo Hứa Văn H cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold, có số Imei: 35 657008 6048636, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0865082465, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hứa Văn H không liên quan đến việc phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Hứa Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, bị cáo Sùng A D là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện khó khăn nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hứa Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hứa Văn H 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 11/5/2026.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Sùng A D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 20/5/2026.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,294 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (một) vỏ bao kim tiêm nhãn hiệu Công ty cổ phần thiết bị y tế Vinahankook loại 3ml/cc và 01 (một) vỏ bì niêm phong ban đầu gửi giám định đã được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hứa Văn H ngày 11/5/2026 tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi đeo chéo màu đen xám, có kích thước 16x24x7cm, mặt trước túi có chữ “Veluci” của Sùng A D

Truy thu của Sùng A D để sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng.

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng gold, có số Imei: 35 657008 6048636, bên trong lắp 01 sim Viettel có số thuê bao 0865082465, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hứa Văn H để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng được bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan điều tra thể hiện tại Lệnh nhập vật chứng số C734/LNK-CSMT ngày 11/6/2026.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hứa Văn H phải chịu án phí là 200.000 đồng; Bị cáo Sùng A D không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bản án niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND khu vực x– Lào Cai (1);
- Công an xã Tả Van;
- Trại tạm giam số 01, tỉnh Lào Cai;
- Phòng PV06, PV10 tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (2);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7- Lào Cai(1);
- HS THA HS (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Lào Cai;
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Dung